

Bản án số: 96/2023/DS-ST
Ngày: 19 tháng 5 năm 2023.
V/v “Tranh chấp dân sự về hợp đồng
vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Kiến Dân.
2. Ông Võ Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hồ Hải Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 281/2022/TLST - DS ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Huỳnh Văn X, sinh năm 1953. Vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Ấp XL, xã KP, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: xxA, hẻm xx, NT, khu phố x, phường x, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 26 tháng 10 năm 2022 ông Huỳnh Văn X là nguyên đơn trình bày:*

Năm 2022, ông cho ông N vay 60.000.000 đồng, lãi suất 03%/tháng, thời hạn trả là vài tháng. Hai bên có làm biên nhận viết tay do ông N viết và ký.

Quá trình vay, ông N không trả vốn cũng không trả lãi. Không có việc ông N vay với lãi suất 60%/tháng, ông N không trả cho ông 72.000.000 đồng tiền lãi và 8.000.000 đồng vốn gốc như lời ông N trình bày.

Ngay sau ra khi Tòa án hòa giải thì phía ông N có thỏa thuận và làm giấy thỏa thuận xin trả 50.000.000 đồng.

Nay yêu cầu ông N có nghĩa vụ trả cho ông số tiền vốn là 50.000.000 đồng. Rút 01 phần yêu cầu khởi kiện buộc ông N trả 10.000.000 đồng. Yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Ông Nguyễn Hữu N là bị đơn trình bày:* Năm 2018, ông vay của ông X 02 lần mỗi lần 10.000.000 đồng với lãi suất 30%/ tháng; trả được 8.000.000 đồng vốn gốc và 72.000.000 đồng tiền lãi, trả vốn và lãi không ghi biên nhận. Biên nhận ngày 29 tháng 01 năm 2022, không phải chữ viết và chữ ký của ông.

Nay trước yêu cầu khởi kiện của ông X, ông không đồng ý trả ông X số tiền 60.000.000 đồng.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X là buộc ông N có nghĩa vụ trả cho ông X số tiền vốn là 50.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông X khởi kiện yêu cầu ông N trả tiền vay là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông X và ông N vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông X yêu cầu ông N trả số tiền vốn là 50.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Giấy thỏa thuận viết tay ngày 11 tháng 3 năm 2023 giữa ông X và ông N thể hiện ông N có nợ ông X số tiền 60.000.000 đồng và ông X đồng ý cho ông N trả 50.000.000 đồng là không còn nợ nữa. Như vậy căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định ông N còn nợ của ông X cho ông N số tiền 10.000.000 đồng và hiện ông N còn nợ ông X số tiền 50.000.000 đồng.

Về thời gian trả nợ: Cần buộc ông N trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Từ căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 463, 465, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn X:

1. Buộc ông Nguyễn Hữu N có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn X số tiền vốn là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Huỳnh Văn X có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Nguyễn Hữu N phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí cho ông Nguyễn Hữu N.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 11.

VÕ CHI LAN